

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 292/2019/HSST
Ngày 26/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu H.

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân B; ông Nguyễn S.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt A- Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Hồ Thị L - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 26/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 295/2019/HSST ngày 14/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 297/QĐXXST-HS ngày 15/11/2019 đối với bị cáo:

Nông Văn D, sinh năm 1990

Nơi ĐKKTT: Bản C, xã Đ, huyện P, tỉnh C;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nông Văn S, sinh năm 1956 và bà Nông Thị Đ, sinh năm 1956; Vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1996; con có 01 con sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 37/2010/HSST ngày 26/5/2010, Tòa án nhân dân tỉnh C xử phạt 36 tháng tù về tội "Cướp tài sản". Ra trại ngày 30/8/2011 (đã chấp hành xong án phí HSST ngày 27/7/2010).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (Có mặt).

Địa chỉ: Số 08, đường P, phường S, thành phố B tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 19/8/2019, tại khu Xuân Ổ B,

phường V, thành phố B, tỉnh B, Nông Văn D đang có hành vi bán cho Lê Minh H 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng với giá 300.000đồng thì bị tổ công tác Công an phường V, thành phố B phối hợp với tổ công tác Đoàn Công an khu công nghiệp Q, B bắt quả tang và thu giữ:

Tại tay trái của H đang cầm 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, H khai nhận là ma túy mua của D; Thu dưới đất 300.000đồng do D thả từ tay phải xuống đất. Thu tại túi quần bên trái phía trước của D đang mặc 01 xi lanh nhựa.

Tại bản kết luận giám định số: 585/KLGĐMT-PC09 ngày 21/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng có khối lượng 0,0194 gam; Là ma túy: Loại ma túy: Heroine”.

Cáo trạng số: 247/CT-VKSTPBN ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố bị cáo Nông văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo D đã khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 19/8/2019, bị cáo đi bộ tại khu vực Đ, phường Đ, thị xã T, tỉnh B thì gặp một người đàn ông không quen biết điều khiển xe mô tô đi đến gần và rủ D cùng đi sử dụng ma túy, Đồng ý. Người đàn ông điều khiển xe mô tô đi đến gần và rủ D cùng đi sử dụng ma túy, D đồng ý. Người đàn ông điều khiển xe mô tô đèo D đi đến khu vực nghĩa trang gần đó rồi hai người cùng chích ma túy Hê rôin. Sau đó người đàn ông lấy số ma túy hê rô in gói vào tờ giấy bạc màu trắng và cho vào 01 túi nilon màu trắng rồi đưa cho D. D nhận và cầm gói ma túy. Người đàn ông bảo D lát nữa đưa gói ma túy này cho một thanh niên rồi cầm tiền, D đồng ý. Người đàn ông đèo Dc đi đến một quán nước ở khu X, phường V, thành phố B. Tại đây D gặp H và đưa cho H 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng có chứa chất bột màu trắng, H cầm gói ma túy ở tay trái rồi đưa cho D 300.000đồng, D cầm và nhận tiền ở tay phải thì bị thì bị bắt giữ quả tang.

Đối với Lê Minh H là người mua ma túy của Đ, do khối lượng ma túy H mua để sử dụng không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự. Hiện chưa có tiền án, tiền sự. H không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B chưa làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nguyên nhân, điều kiện phạm tội và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nông Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt Nông Văn D từ 28 tháng đến 32 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/8/2019. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B; tịch thu tiêu hủy 01 xi lanh bằng nhựa. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo D, ông Nguyễn Văn H khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Ông H đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ông H còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nuôi con nhỏ, áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Bị cáo không tham gia tranh luận gì với quan điểm của Kiểm sát viên. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 19/8/2019, tại khu X, phường V, thành phố B, tỉnh B, tổ công tác Công an phường V, thành phố B phối hợp với tổ công tác Đoàn Công an khu công nghiệp Q, B bắt quả tang Nông văn D đã bán 0,0194 gam Heroine cho Lê Minh H với giá 300.000 đồng.

Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Nông Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác, có căn cứ pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sở hữu các chất ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Ma túy còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác như trộm cắp tài sản, giết người, cướp tài sản... Sử dụng chất ma túy bằng hình thức tiêm chích còn là con đường lây

truyền căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS. Tệ nạn nghiện hút ma túy còn gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Do vậy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình sự để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Trong vụ án này bị cáo nhận thức, thấy được tác hại của ma túy nhưng vì mục đích háms lợi nên bị cáo đã bắt chấ pháp luật bán một lượng chấ ma túy để kiếms lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểms, coi thường pháp luật.

Bản thân D được coi là không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi “cướp tài sản”; Bị cáo là người sử dụng chấ ma túy. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểms s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiếms sát nhân dân thành phố B và người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo khi lượng hình là hoàn toàn phù hợp pháp luật.

Xem xét tính chấ mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, cân nhắc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có thể giúp bị cáo cai nghiện trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

Bị cáo D phạm tội nhằm mục đích lợi nhuận nên cần áp dụng hình phạt phụ là phạt tiền đối với bị cáo nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản và mục đích kiếms lời để thỏa mãn mục đích sử dụng chấ ma túy của bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiếms sát viên tại phiên toà.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ; tịch thu tiêu huỷ 01 xi lanh bằng nhựa. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng.

Liên quan trong vụ án này có có người đàn ông đưa ma túy cho D bán nhưng D không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể D cũng không nhận dạng được đối với người đàn ông này. Do vậy Cơ quan Điều tra Công an thành phố B chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Minh H đã có hành vi mua chấ ma túy của D ngày 19/8/2019. Quá trình điều tra xác định mục đích của H mua ma túy để phục vụ nhu cầu sử dụng của bản thân. Đồng thời, khối lượng chấ ma túy mà H mua chưa đủ định lượng cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chấ ma túy”, hiện nay H không có mặt tại địa phương, H đi

đâu địa phương và gia đình không biết nên Cơ quan điều tra Công an thành phố B chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nông Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, Điều 251; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Nông Văn D 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2019. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B; 01 xi lanh bằng nhựa. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2019 giữa Công an thành phố Bắc Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đồng

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh B;
- VKSND thành phố B;
- CCTHADS thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hồng